

Bài 6. Dự án: BỮA ĂN KẾT NỐI YÊU THƯƠNG

I MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Năng lực

a) Năng lực công nghệ

- Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình.
- Thiết kế được thực đơn một bữa ăn hợp lí cho gia đình.

b) Năng lực chung

- Chủ động, tích cực tìm hiểu kiến thức, kĩ năng từ các nguồn tài liệu và cuộc sống thực tiễn để thực hiện dự án.
- Tạo thành nhóm để cùng nhau tìm hiểu kiến thức liên quan đến dự án, lắng nghe và phản biện, đánh giá các bài báo cáo dự án trên nguyên tắc tôn trọng và xây dựng.
- Xác định được các yêu cầu, biết tìm hiểu các thông tin liên quan và đề xuất được giải pháp giải quyết một số vấn đề liên quan đến việc thực hiện dự án.

2. Phẩm chất

- Ham học hỏi, tìm tòi tài liệu để mở rộng hiểu biết về dinh dưỡng, thực phẩm, cách chế biến các món ăn; có ý thức vận dụng kiến thức về dinh dưỡng và nấu ăn vào cuộc sống hằng ngày.
- Có trách nhiệm với bản thân và gia đình về việc lựa chọn, sử dụng, bảo quản và chế biến món ăn.

- Trung thực với các nhiệm vụ của dự án, tự bản thân hoàn thành mà không phụ thuộc vào sự trợ giúp của những người thân trong gia đình.

II CẤU TRÚC VÀ ĐẶC ĐIỂM NỘI DUNG

Nội dung bài dự án được cấu trúc thành ba phần chính:

- Nhiệm vụ dự án: Trình bày rõ về nhiệm vụ của dự án mà HS cần thực hiện.
- Tiến trình thực hiện dự án: Mô tả cụ thể các bước để HS thực hiện dự án.
- Đánh giá dự án: Nêu rõ nội dung cần báo cáo sau khi kết thúc dự án và tiêu chí đánh giá dự án.

III CHUẨN BỊ DỰ ÁN

Giáo viên	Học sinh
<ul style="list-style-type: none">- Tiêu chí đánh giá dự án (dành cho GV đánh giá HS, HS tự đánh giá).- Tiêu chí và hướng dẫn phụ huynh đánh giá dự án của HS.	<ul style="list-style-type: none">- Nguyên vật liệu, đồ dùng thực hiện món ăn.- Video/ slide/ poster báo cáo dự án.

IV PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

- Dạy học theo dự án.
- Đàm thoại, gợi mở.
- Phương pháp dạy học trực quan.
- Thực hành.
- Thuyết trình.

V HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC

- Cá nhân, nhóm nhỏ.
- Thực hành tại nhà.
- Báo cáo trên lớp.

VI GỢI Ý TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC

1. Hoạt động giới thiệu dự án

- Thời gian giới thiệu dự án: 1 tiết.
- Địa điểm: Trên lớp học.
- Nội dung giới thiệu:
 - + Ý nghĩa của dự án: Bữa ăn gia đình không chỉ cung cấp năng lượng cho cơ thể, giúp con người sống khoẻ mạnh, mà còn chứa đựng ý nghĩa sâu sắc về sự sum họp, đoàn viên, là khoảnh khắc kết nối yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.

- + Nhiệm vụ của dự án:
 - Thiết kế thực đơn một bữa ăn hợp lí cho gia đình.
 - Tính toán nhu cầu dinh dưỡng và chi phí tài chính cho bữa ăn.
- + Tiến trình thực hiện dự án SGK:



- Hình thức báo cáo dự án: Qua video hoặc bài thuyết trình.
- Cấu trúc bài báo cáo:
 - + Mở bài: Giới thiệu tên, lớp, ý nghĩa của dự án.
 - + Thân bài: Các bước thực hiện dự án.
 - + Kết bài: Cảm nhận sau khi hoàn thành dự án.
- Cách thức đánh giá dự án:
 - + Phụ huynh HS: Đánh giá 50% điểm qua việc quan sát quá trình HS thực hành ở nhà.
 - + GV và HS: Đánh giá 50 % điểm qua việc HS báo cáo dự án trên lớp.
- Thời gian nộp dự án: Sau 1 tuần.
- Hướng dẫn HS lập kế hoạch thực hiện dự án.

2. Hoạt động thực hiện dự án

- Thời gian thực hiện dự án: 1 tuần.
- Địa điểm: Ở nhà.
- Nhiệm vụ:
 - + Tìm hiểu nhu cầu dinh dưỡng của các thành viên trong gia đình.
 - + Lên được thực đơn (bữa trưa/ bữa tối) cho gia đình.

- + Lên danh sách thực phẩm.
- + Làm báo cáo dự án.

3. Hoạt động báo cáo dự án

- Thời gian thực hiện: 1 tiết.
- Địa điểm: Trên lớp học.
- Nhiệm vụ trong giờ báo cáo:

Giáo viên	Học sinh báo cáo dự án	Học sinh khác
<ul style="list-style-type: none"> - Ổn định lớp. - Đưa ra tiêu chí đánh giá. - Quy định thời gian báo cáo, nhận xét, phản hồi sau nhận xét. - Thống nhất quy ước trong giờ báo cáo: Tôn trọng, lắng nghe, công bằng. - Chuẩn lại kiến thức, kĩ năng trong bài báo cáo của HS. - Nhận xét bài báo cáo và cho điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian báo cáo: 3 phút. - Thời gian phản hồi nhận xét: 1 phút. - Tiến hành theo quy trình báo cáo đã được hướng dẫn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, đánh giá bài báo cáo theo hướng dẫn. - Nhận xét bài của bạn. - Phỏng vấn tối đa 3 câu hỏi/ 1 bài báo cáo. - Rút kinh nghiệm sau bài của bạn.

VII GỢI Ý MỘT SỐ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN

1. Kết quả đánh giá cuối cùng của HS

Có bốn mức đánh giá, điểm được làm tròn đến 0,5:

- Mức 1: Từ 8,0 đến 10,0 điểm.
- Mức 2: Từ 6,5 đến 7,5 điểm.
- Mức 3: Từ 5,0 đến 6,0 điểm.
- Mức 4: Dưới 5 điểm – Không đạt.

2. Đánh giá của GV

- Đánh giá của GV = Nội dung (60%) + Hình thức (20%) + Phong cách (10%) + Trả lời câu hỏi (10%).

Tiêu chí	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Số điểm
Nội dung (60%)	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đảm bảo tính chính xác kiến thức bộ môn. - Nhiệm vụ của dự án được trình bày đầy đủ, rõ ràng các bước và có sự sáng tạo. - Có các bí quyết riêng trong quá trình chế biến món ăn, chính xác. (8 - 10 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đảm bảo tính chính xác kiến thức bộ môn. - Nhiệm vụ của dự án được trình bày đầy đủ, rõ ràng các bước. (5 - 7,5 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đảm bảo tính chính xác kiến thức bộ môn. - Nhiệm vụ của dự án được trình bày đầy đủ. Tuy nhiên, các bước thực hiện chưa được rõ ràng, hình ảnh minh họa cho các bước ít hoặc chưa phù hợp. (2 - 4,5 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung có những chỗ chưa đảm bảo tính chính xác kiến thức bộ môn. - Nhiệm vụ của dự án được trình bày một cách sơ sài, không rõ ràng các bước, không có hình ảnh minh họa. (0,5 - 1,5 điểm) 	
Hình thức (20%)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian nộp dự án đúng tiến độ. - Cấu trúc bài báo cáo được trình bày rõ ràng, đầy đủ cả ba phần: mở, thân, kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian nộp dự án đúng tiến độ. - Cấu trúc bài báo cáo được trình bày rõ ràng, đầy đủ cả ba phần: mở, thân, kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian nộp dự án bị chậm chưa quá 1 tuần. - Cấu trúc bài báo cáo được trình bày chưa rõ ràng, không phân biệt được các phần: mở, thân, kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian nộp dự án bị chậm 1 tuần. - Cấu trúc bài báo cáo không đầy đủ. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, âm thanh trong bài báo cáo đẹp, phù hợp. Cách thức trình bày sáng tạo, có điểm nhấn. - Font chữ chuẩn, màu sắc hài hoà, hiệu ứng vừa đủ. (8 – 10 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, âm thanh trong bài báo cáo phù hợp. - Font chữ, màu sắc, hiệu ứng đôi chỗ chưa hài hoà, phù hợp với nội dung. (5 – 7,5 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, âm thanh trong bài báo cáo đôi chỗ chưa phù hợp. - Font chữ, màu sắc, hiệu ứng phần lớn chưa hài hoà, phù hợp với nội dung. (2 – 4,5 điểm) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, âm thanh trong bài báo cáo phần lớn chưa phù hợp. - Font chữ, màu sắc, hiệu ứng phần lớn chưa hài hoà, phù hợp với nội dung. (0,5 – 1,5 điểm) 	
<p>Phong cách báo cáo (10%)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động, tự tin. - Giọng nói to, rõ ràng. - Làm chủ được không gian và thời gian báo cáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động, tự tin. - Giọng nói rõ ràng nhưng hơi bé. - Làm chủ được thời gian báo cáo nhưng chưa làm chủ được không gian. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động nhưng rụt rè, chưa tự tin. - Giọng nói bé, chưa rõ ràng. - Chưa làm chủ được thời gian và không gian báo cáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ít sự chủ động, chưa tự tin. - Giọng nói bé, rụt rè trong quá trình báo cáo. - Không làm chủ được thời gian và không gian báo cáo. 	

	– Sử dụng phi ngôn ngữ tốt, có sự giao lưu với người nghe. (8 – 10 điểm)	– Sử dụng phi ngôn ngữ chưa tốt, có sự giao lưu với người nghe. (5,5 – 7,5 điểm)	– Không sử dụng phi ngôn ngữ, chỉ nhìn vào bài báo cáo, không có sự giao lưu với người nghe. (3,5 – 5 điểm)	– Không sử dụng phi ngôn ngữ, không có sự giao lưu với người nghe. (1 – 3 điểm)	
Trả lời câu hỏi bổ trợ (10%)	– Trả lời câu hỏi chính xác kiến thức bộ môn, tự tin, rõ ràng, có sự minh họa. (8 – 10 điểm)	– Trả lời câu hỏi chính xác kiến thức bộ môn. (5,5 – 7,5 điểm)	– Trả lời câu hỏi đúng một phần kiến thức bộ môn, chưa tự tin. (3,5 – 5 điểm)	– Không trả lời được câu hỏi. (1 – 3 điểm)	

3. Đánh giá của phụ huynh HS

– Đánh giá của phụ huynh HS = Quy trình (50%) + Chất lượng (50%).

Tiêu chí	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Số điểm
Quy trình thực hiện dự án (50%)	– Trình bày được thực đơn đã lên, giới thiệu được món ăn lựa chọn để thực hành. – Trình bày rõ ràng, thuyết phục rành mạch về danh sách thực phẩm, chi phí. (8 – 10 điểm)	– Trình bày được thực đơn đã lên, giới thiệu được món ăn lựa chọn để thực hành. – Trình bày rõ ràng, giải thích được danh sách thực phẩm, chi phí. (5,5 – 7,5 điểm)	– Trình bày được thực đơn đã lên, giới thiệu được món ăn lựa chọn để thực hành. – Trình bày được danh sách thực phẩm, chi phí. (3,5 – 5 điểm)	– Trình bày được thực đơn đã lên, giới thiệu được món ăn lựa chọn để thực hành. – Trình bày chưa rõ ràng danh sách thực phẩm, chi phí. (1 – 3 điểm)	

